

Số: 2426/TB-STNMT

An Giang, ngày 17 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về kết quả kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nhà ở và công trình đã xây dựng
và điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở thuộc dự án
Khu đô thị mới Tây Sông Hậu (giai đoạn 2) tại phường Mỹ Phước,
thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang do Công ty Cổ phần
Tổ chức Nhà Quốc Gia làm chủ đầu tư**

Sở Tài nguyên và Môi trường có tiếp nhận hồ sơ đề nghị thẩm định điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở đối với 127 căn nhà ở tại các Lô C100, C1, C9, C2, C3, C4, C69 thuộc dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu (giai đoạn 2), phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên do Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia làm chủ đầu tư. Theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nhà ở đã xây dựng đối với 127 căn nhà thuộc dự án này và có Thông báo kết quả kiểm tra, điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất và nhà ở để Công ty hoàn thiện hồ sơ làm thủ tục đăng ký nhà, đất cho bên mua.

Thực hiện theo quy định tại Điều 72 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ). Sau khi, phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên và Công ty tổ chức kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nhà ở và công trình đã xây (có Biên bản lập ngày 21/9/2023 kèm theo), Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo kết quả như sau:

1. Căn cứ pháp lý:

- Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 13/9/2023 kèm theo danh sách.
- Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu.
- Quyết định số 1779/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu.
- Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 và Quyết định số 1779/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao đất cho Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia kèm Bản trích đo địa chính ngày 13/6/2016.

- Thông báo số 9358/TB-CTT ngày 02/7/2018 của Chi cục Thuế thành phố Long Xuyên về việc xác nhận số tiền thuế, tiền phạt đã nộp NSNN cho NNT.

- Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Tây Sông Hậu.

- Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 10/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh một phần quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Tây Sông Hậu.

- Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh một phần quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Tây Sông Hậu.

- Công văn số 06/SXD-GĐXD.TTHC ngày 05/01/2022 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả nghiệm thu hoàn thành có điều kiện công trình: Khu đô thị mới Tây Sông Hậu tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; hạng mục: Cơ sở hạ tầng - Giai đoạn 2 - Khu B2, Khu E2.

- Công văn số 4161/SXD-QLN&HTKT ngày 03/11/2022 của Sở Xây dựng về việc thông báo sản phẩm dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu (đoạn từ đường Triệu Quang Phục đến Rạch Tầm Bót) đủ điều kiện bán theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản.

- Giấy phép xây dựng số 833/GPXD ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên về việc cấp phép cho Liên danh Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia và Công ty TNHH MTV BĐS Thiên Bút xây dựng công trình Nhà liên kế - khu E2 tại lô C2, C3, C4, C69 thuộc dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu (giai đoạn 2).

- Giấy phép xây dựng số 834/GPXD ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên về việc cấp phép cho Liên danh Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia và Công ty TNHH MTV BĐS Thiên Bút xây dựng công trình Nhà liên kế - khu B2 tại lô C1, C9, C100 thuộc dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu (giai đoạn 2).

- Công văn số 201/XNCN-KT ngày 08/11/2022 của Xí nghiệp cấp nước thành phố Long Xuyên về việc tiếp nhận hệ thống cấp nước – PCCC dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu giai đoạn 2 (đoạn từ đường Triệu Quang Phục đến Rạch Tầm Bót).

- Biên bản kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy ngày 20/5/2022 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH – Công an tỉnh.

- Công văn số 1033/QLĐT-TĐ ngày 24/7/2023 của Phòng Quản lý đô thị thành phố Long Xuyên về việc thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình, công trình: Khu đô thị mới Tây Sông Hậu (giai đoạn 2); Hạng mục: Khu nhà liên kế - Khu E2 (gồm các lô: C2, C3, C4, C69) và Khu B2 (gồm các lô: C1, C9, C100); địa điểm xây dựng: phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên.

- Báo cáo số 001.2107/BCKP.2023 ngày 20/7/2023 của Chi nhánh Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia tại An Giang về việc báo cáo hoàn thành thi công xây dựng và khắc phục các tồn tại Khu nhà liên kế Khu B2 (gồm các lô: C1, C9, C100) và Khu E2 (gồm các lô: C2, C3, C4, C69) thuộc dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu (giai đoạn 2).

- Bản đồ hiện trạng do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh lập ngày 13/9/2023 (127 bản đồ).

2. Về kết quả đầu tư xây dựng hạ tầng và nhà ở:

- Về hạ tầng: Công ty đã đầu tư xây dựng xong các hệ thống thoát nước mưa, hệ thống nước thải, hệ thống cơ điện, PCCC, công viên cây xanh, lát gạch vỉa hè, trồng cây xanh, hệ thống chiếu sáng, thông tin liên lạc, lắp tủ điện, lắp trụ PCCC, kéo rải dây điện chiếu sáng – cấp điện, ... đã được Sở Xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình và chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành tại Công văn số 06/SXD-GĐXD.TTHC ngày 05/01/2022; được Xí nghiệp cấp nước thành phố Long Xuyên nghiệm thu tại Công văn số 201/XNCN-KT ngày 08/11/2022; được Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH – Công an tỉnh nghiệm thu tại Biên bản kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy ngày 20/5/2022.

- Về nhà ở: Công ty đã xây dựng hoàn thành theo đúng Giấy phép xây dựng số 833/GPXD ngày 23/8/2023; Giấy phép xây dựng số 834/GPXD ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên và đã được Phòng Quản lý đô thị thành phố Long Xuyên chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành tại Công văn số 1033/QLĐT-TĐ ngày 24/7/2023.

3. Về nghĩa vụ tài chính:

Tại vị trí 127 căn nhà ở này, Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất theo xác nhận của Chi cục Thuế thành phố Long Xuyên tại Thông báo số 9358/TB-CCT ngày 02/7/2018.

4. Về điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở trong dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 99 Luật Đất đai 2013 quy định: “*Người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất từ sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*”.

Căn cứ khoản 3 Điều 98 Điều 99 Luật Đất đai 2013 quy định: “*Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất được nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai 2013 quy định: “*Người sử dụng đất được thực hiện các quyền chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, thế chấp quyền sử dụng đất; góp vốn bằng quyền sử dụng đất khi có các điều kiện sau đây: a) Có Giấy chứng nhận, trừ trường hợp quy*

định tại khoản 3 Điều 186 và trường hợp nhận thừa kế quy định tại khoản 1 Điều 168 của Luật này;... ”.

Căn cứ khoản 2 Điều 168 Luật Đất đai 2013 quy định: *“Thời điểm người thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở để bán hoặc cho thuê; chuyển nhượng quyền sử dụng đất đồng thời chuyển nhượng toàn bộ dự án đối với dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng để chuyển nhượng hoặc cho thuê sau khi có Giấy chứng nhận và có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 194 của Luật này”.*

Căn cứ khoản 17 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai quy định điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong dự án đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê.

Căn cứ Khoản 11 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 04/3/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai quy định: *Trình tự, thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở. Trong đó quy định: Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nhà ở và công trình đã xây dựng, ra thông báo đủ điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở, công trình xây dựng của chủ đầu tư dự án.*

Theo Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được duyệt thì khu vực này bắt buộc nhà đầu tư phải xây dựng nhà ở để bán. Hiện nay, Công ty đã xây dựng hoàn thành công trình Nhà ở theo đúng Giấy phép xây dựng số 833/GPXD ngày 23/8/2023; Giấy phép xây dựng số 834/GPXD ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên và được Sở Xây dựng thông báo sản phẩm dự án này (đoạn từ đường Triệu Quang Phục đến Rạch Tầm Bót) đủ điều kiện mở bán theo quy định của Luật Kinh doanh bất động sản tại Công văn số 4161/SXD-QLN&HTKT ngày 03/11/2022.

5. Nhận xét:

Căn cứ hồ sơ, tài liệu có liên quan do Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia nộp; Kết quả phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nhà ở và công trình đã xây dựng tại Biên bản lập ngày 21/9/2023 và đối chiếu các quy định nêu trên thì 127 căn nhà (127 thửa đất có diện tích là 9.249,7 m² đất ở và công trình Nhà ở có diện tích sàn là 22.075,9 m²) tại các Lô C100, C1, C9, C2, C3, C4, C69 thuộc dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu (giai đoạn 2), phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên do Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia làm chủ đầu tư đủ điều kiện chuyển nhượng theo quy định và được thực hiện các quyền của người sử dụng đất khi có đủ điều kiện quy định tại Điều 188 Luật Đất đai 2013 (*Phụ lục kèm theo*).

Kết luận:

Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia đủ điều kiện chuyển nhượng 127 căn nhà tại các Lô C100, C1, C9, C2, C3, C4, C69 thuộc dự án Khu đô thị mới Tây Sông Hậu (giai đoạn 2), phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên theo quy định và được thực hiện các quyền của người sử dụng đất khi có đủ điều kiện quy định tại Điều 188 Luật Đất đai 2013.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo như trên để Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia biết, liên hệ với Trung tâm Phục vụ Hành chính công (đối với trường hợp chuyển nhượng cho tổ chức) và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (đối với trường hợp chuyển nhượng cho hộ gia đình cá nhân) để được hướng dẫn nộp hồ sơ chuyển nhượng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cổng TTĐT UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT Sở;
- Công ty CP Tổ chức Nhà Quốc Gia;
- BGĐ Sở;
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh;
- Lưu: VT, P. QLĐĐ.

GIÁM ĐỐC**Thái Minh Hiền**

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số 2426/TB-STNMT ngày 17 tháng 7 năm 2024
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Dự án: Khu đô thị mới Tây Sông Hậu (giai đoạn 2)
Địa chỉ khu đất: Phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Tổ chức Nhà Quốc Gia

STT	Thông tin thửa đất				Thông tin công trình Nhà ở				
	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Mẫu nhà	Số tầng	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²)	Lô
1	66	142	117,2	ODT	Dc-16	3	89,7	271,1	C69
2	66	143	76,4	ODT	D-1d10	3	58,9	179,1	C69
3	66	144	75,0	ODT	D-1d9	3	57,5	174,9	C69
4	66	145	109,1	ODT	Dc-13	3	81,3	245,9	C69
5	66	146	65,0	ODT	D2*	3	52,0	160,5	C69
6	66	147	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C69
7	66	148	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
8	66	149	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
9	66	150	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C69
10	66	151	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C69
11	66	152	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
12	66	153	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
13	66	154	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C69
14	66	155	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C69
15	66	156	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
16	66	157	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
17	66	158	62,0	ODT	Dc-2	3	48,5	145,5	C69
18	66	159	65,0	ODT	D2*	3	52,0	160,5	C69
19	66	160	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C69
20	66	161	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69

STT	Thông tin thửa đất				Thông tin công trình Nhà ở				
	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Mẫu nhà	Số tầng	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²)	Lô
21	66	162	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
22	66	163	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C69
23	66	164	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C69
24	66	165	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
25	66	166	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
26	66	167	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C69
27	66	168	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C69
28	66	169	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
29	66	170	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C69
30	66	171	55,8	ODT	Dc-1	3	42,5	127,5	C69
31	66	172	117,1	ODT	Dc-15	3	89,8	273,9	C4
32	66	173	80,0	ODT	D-1d8	3	62,6	190,0	C4
33	66	174	78,7	ODT	D-1d7	3	61,2	185,8	C4
34	66	175	115,0	ODT	Dc-14	3	88,7	270,8	C4
35	66	176	65,0	ODT	D2*	3	52,0	160,5	C4
36	66	177	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
37	66	178	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
38	66	179	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C4
39	66	180	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C4
40	66	181	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
41	66	182	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
42	66	183	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C4
43	66	184	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C4
44	66	185	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
45	66	186	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
46	66	187	67,2	ODT	Dc-5	3	51,6	159,6	C4

STT	Thông tin thửa đất				Thông tin công trình Nhà ở				
	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Mẫu nhà	Số tầng	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²)	Lô
47	66	188	65,0	ODT	D2*	3	52,0	160,5	C4
48	66	189	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
49	66	190	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
50	66	191	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C4
51	66	192	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C4
52	66	193	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
53	66	194	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
54	66	195	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C4
55	66	196	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C4
56	66	197	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
57	66	198	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C4
58	66	199	66,6	ODT	Dc-4	3	51,2	157,3	C4
59	66	200	132,9	ODT	Dc-17	3	96,3	287,5	C3
60	66	201	86,2	ODT	D-1d6	3	67,7	202,3	C3
61	66	205	65,0	ODT	D2*	3	52,0	160,5	C3
62	66	206	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C3
63	66	207	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C3
64	66	208	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C3
65	66	209	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C3
66	66	210	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C3
67	66	211	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C3
68	66	212	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C3
69	66	213	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C3
70	66	214	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C3
71	66	215	77,0	ODT	Dc-7	3	60,5	187,2	C3

STT	Thông tin thửa đất				Thông tin công trình Nhà ở				
	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Mẫu nhà	Số tầng	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²)	Lô
72	66	202	84,8	ODT	D-1d5	3	66,3	198,1	C2
73	66	203	83,4	ODT	D-1d4	3	64,8	193,8	C2
74	66	204	148,3	ODT	Dc-18	3	99,8	302,7	C2
75	66	216	89,5	ODT	D-1b*	3	69,3	210,3	C2
76	66	217	84,7	ODT	D-1b2	3	64,6	196,2	C2
77	66	218	80,0	ODT	D-1b1	3	59,8	181,8	C2
78	66	219	75,3	ODT	D-1c2	3	55,1	167,7	C2
79	66	220	70,5	ODT	D-1c1	3	50,4	153,4	C2
80	66	221	65,8	ODT	D-1a3	3	48,0	146,4	C2
81	66	222	61,4	ODT	D-1a2	3	48,0	146,4	C2
82	66	223	60,0	ODT	D-1a1	3	48,0	146,4	C2
83	66	224	60,0	ODT	D2a	3	48,0	148,5	C2
84	66	225	60,0	ODT	D2a	3	48,0	148,5	C2
85	66	226	64,9	ODT	Dc-3	3	49,9	152,7	C2
86	66	227	88,7	ODT	Dc-9	3	68,5	207,4	C9
87	66	228	87,5	ODT	D-1d3	3	67,3	201,3	C9
88	66	229	83,3	ODT	D-1d2	3	65,2	194,8	C9
89	66	230	79,2	ODT	D-1d1	3	61,1	182,5	C9
90	66	231	77,9	ODT	Dc-8	3	60,3	186,0	C9
91	66	232	65,0	ODT	D2*	3	52,0	160,5	C9
92	66	233	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C9
93	66	234	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C9
94	66	235	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C9
95	66	236	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C9
96	66	237	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C9

STT	Thông tin thửa đất				Thông tin công trình Nhà ở				
	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Mẫu nhà	Số tầng	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²)	Lô
97	66	238	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C9
98	66	239	62,7	ODT	D1e	3	49,7	151,5	C9
99	66	240	92,7	ODT	Dc-10	3	72,0	223,4	C9
100	66	241	65,0	ODT	D2*	3	52,0	160,5	C9
101	66	242	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C9
102	66	243	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C9
103	66	244	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C9
104	66	245	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C9
105	66	246	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C9
106	66	247	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C9
107	66	248	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C9
108	66	249	76,1	ODT	Dc-6	3	56,9	175,7	C9
109	66	250	93,5	ODT	Dc-11	3	74,6	228,7	C1
110	66	251	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C1
111	66	252	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C1
112	66	253	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C1
113	66	254	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C1
114	66	255	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C1
115	66	256	65,0	ODT	D2	3	52,0	160,5	C1
116	66	257	65,0	ODT	D1	3	52,0	158,4	C1
117	66	258	107,0	ODT	Dc-12	3	82,1	251,2	C1
118	66	268	125,7	ODT	Ec-1	3	88,1	271,0	C100
119	66	269	91,0	ODT	E1-1	3	70,8	211,8	C100
120	66	270	86,1	ODT	E2-1	3	65,9	199,2	C100
121	66	271	81,2	ODT	E2-2	3	61,0	184,5	C100

STT	Thông tin thửa đất				Thông tin công trình Nhà ở				
	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Mẫu nhà	Số tầng	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²)	Lô
122	66	272	76,3	ODT	E1-1*	3	56,1	170,7	C100
123	66	273	135,8	ODT	Ec-2	3	96,1	295,4	C100
124	66	274	89,9	ODT	E1-2	3	69,7	208,3	C100
125	66	275	85,0	ODT	E2-4	3	64,8	195,8	C100
126	66	276	80,1	ODT	E2-3	3	59,9	181,1	C100
127	66	277	75,2	ODT	E1-2*	3	55,0	167,2	C100
Tổng			9.249,7	127 thửa ODT			7.229,1	22.075,9	